

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HỆN TIỀN HẢI  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HSST  
Ngày: 04/3/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Chu Thị Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Hiếu

Bà Trương Thị Ngoãn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/TLST- HS ngày 15 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thế H**, sinh ngày 02/5/1995 tại xã S, Huyện H, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án, bản án số 54/2017/HSST ngày 09/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” ; nhân thân: Ngày 11/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án Hình sự sơ thẩm số 58/2019/HSST. Bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

+ *Bị hại:* Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, Huyện H, tỉnh Thái Bình.

+ *Người có quyền lợi, liên quan:*

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

+ *Người làm chứng:*

- Chị Trần Thị Ph, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Phường Đ, thành phố G, tỉnh B.

- Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1967  
Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.  
- Ông Trần Văn Th, sinh năm 1962  
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.  
- Anh Nguyễn Hải D, sinh năm 1996  
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.  
- Anh Tô Đình Ph, sinh năm 1999  
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.  
- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1974  
Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Thái Bình.  
(Ông Đư, bà T, chị Ph, ông Ng, ông Th, anh D, anh Ph và ông H đều vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/9/2019, Nguyễn Thế H đi nhờ xe của người qua đường đến nhà anh Trần Hải D là bạn của H để chơi. Khi đến H thấy cổng nhà anh D không khóa nên mở cổng đi vào trong, thấy ông Đ là bố của anh D đang nằm ngủ dưới nền nhà ngay tại phòng khách. H gọi ông Đ nhưng ông Đ không trả lời, quan sát trong sân chuồng cạp gia đình ông Đ có để một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter BKS 22F1-3838 màu vàng đen cách vị trí ông Đ nằm khoảng 01 mét nên H nảy sinh ý định trộm cắp. H dắt lùi chiếc xe ra ngoài đường, bật công tắc điện tự chế nổ máy đi về hướng xã Đ. Trên đường đi H gọi điện thoại rủ chị Lê Thị Ngọc O đi chơi. Chị O đồng ý nên hẹn H đến đón tại cầu C, xã Đ. H chờ chị O đi chơi đến khoảng 17h cùng ngày thì chờ chị O về nhà còn H điều khiển chiếc xe trộm cắp được đến nhà anh Tạ Quốc Đ chơi và ăn cơm tại nhà anh Đ. Đến khoảng 20h cùng ngày, Tô Đình L đến hỏi H mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 22F1- 3838 đi chơi. Khoảng 20h30' cùng ngày H nhận được điện thoại của Tô Đình Ph hỏi H: “Sao lại lấy xe nhà thằng Dương bố nó viết đơn lên công an đấy”. Sau khi nói chuyện với Ph, H gọi điện cho anh D và ông Đ thừa nhận việc trộm cắp chiếc xe Yamaha Exciter BKS: 22F1- 3838. Khoảng 7h00' ngày 24/9/2019 H cùng bố là ông Nguyễn Văn H mang chiếc xe Yamaha Exciter BKS: 22F1- 3838 đến trả cho ông Đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 03/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tiền Hải kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 22F1-3838 đã qua sử dụng giá trị 13.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 14/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội: “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào 12 giờ 30 phút ngày 23/9/2019 lợi dụng lúc ông Đ đang ngủ say nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter của gia đình ông Đ với mục đích làm phương tiện đi lại.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 50, điều 38, điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 21 (Hai mươi một) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. *Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:* Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/9/2019, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của gia đình ông Trần Văn Đ, Nguyễn Thế H đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 22F1-3838 của ông Đ trị giá 13.000.000đồng. Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Đơn trình báo và lời khai của người bị hại là ông Trần Văn Đ;
- Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị T;
- Lời khai của những người làm chứng là chị Trần Thị Ph, anh Tô Quốc Đ, ông Nguyễn Văn Ngh, anh Nguyễn Hải D, ông Trần Văn Th, anh Tô Đình Ph, anh Nguyễn Mạnh Tr và ông Nguyễn Văn H;

- Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Tiền Hải lập ngày 23/9/2019 tại nhà ông Trần Văn Đ ;

- Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 23/9/2019 và 15h30' ngày 24/9/2019;

- Bản Kết luận định giá tài sản ngày 03/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Hải kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 22F1- 3838 đã qua sử dụng có giá trị 13.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thế H đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;*

.....  
*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Về nhân thân, bị cáo Nguyễn Thế H có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự là “Tái phạm”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã trả lại tài sản trộm cắp cho bị hại. Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về hình phạt:*

5.1. Về hình phạt chính: Xét thấy bị cáo Nguyễn Thế H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản và ngày 11/9/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Hải xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đang trong thời gian chờ thi hành án bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo thể hiện rõ ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, để răn đe giáo dục đối với bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo để thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

5.2. Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 58/2019/HSST ngày 11/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án. Ngày 23/9/2019 bị cáo Nguyễn Thế H lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 24/10/2019 bị cáo H chấp hành hình phạt của bản án số 58/2019/HSST, bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình. Căn cứ vào điều 56 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt đối với bị cáo để quyết định hình phạt chung theo quy định tại điều 55 Bộ luật Hình sự. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (ngày 24/10/2019).

5.3. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thế H không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường phần trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã quản lý một chiếc xe mô tô BKS: 22F1-3838. Xét thấy, chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn Đ nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã trả lại cho ông Đ là phù hợp với quy định tại điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[8]. Về các vấn đề khác của vụ án: Ngoài chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 22F1-3838 bị mất vào ngày 23/9/2019 thì ông Trần Văn Đ khai còn mất một chiếc điện thoại Samsung J4 màu trắng. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được ai là người đã trộm cắp chiếc điện thoại trên nên không xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 50, điều 38, điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106, khoản 2 điều 136, điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1/ Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2/ Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điều 56 Bộ luật Hình sự, Tổng hợp hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HSST ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản

án là 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án ngày 24/10/2019.

**3. Về vật chứng:** Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Tiền Hải trả lại cho ông Trần Văn Đ chiếc xe mô tô BKS: 22F1-3838.

**4/ Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5/Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/3/2020.

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Phòng KT Tòa án Tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Chu Thị Linh**